

Số: 16/2022/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN DẦU KHÍ
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0102025250 thay đổi lần thứ 9 ngày 14/08/2020
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí được tổ chức vào hồi 8h30' phút ngày 20 tháng 05 năm 2022 tại hội trường tầng 5B, Tòa C1 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Ông Trần Ngọc Phương, thay mặt Ban tổ chức tiến hành nghi lễ chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Về phía Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí

- Các thành viên Hội đồng quản trị;
- Các thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành

2. Các cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông (có phụ lục danh sách kèm theo)

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Ông Trần Hải Anh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ như sau:

Tổng số cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là 1.806 cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ vào ngày 18/04/2022, sở hữu 10.000.000 cổ phần, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số cổ đông tham gia trực tiếp 02 cổ đông, số cổ đông ủy quyền tham dự 18 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.682.200 cổ phần, chiếm 36,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (ĐHĐCĐ lần 1 Công ty tổ chức vào ngày 18/05/2022, tuy nhiên tại ngày 18/05/2022 số cổ đông tham dự và đại diện được ủy quyền của cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty).

- Tất cả các cổ đông và/hoặc người đại diện được ủy quyền hợp pháp có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ đều có đủ tư cách tham dự cuộc họp.



Theo quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành.

II. ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban tổ chức giới thiệu nhân sự Đoàn chủ tịch, gồm:

- Ông Thân Thế Sơn, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Nguyễn Thái Hoàng, Tổng giám đốc – Thành viên
- Bà Trần Thị Phương Hoa, thành viên HĐQT – Thành viên

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

2. Đoàn chủ tịch đã chỉ định Ban Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ

- Bà Dương Thị Lệ, Thư ký HĐQT – Trưởng Ban
- Ông Đỗ Mạnh Tiến, CV Ban QLDA – Thành viên

3. Đoàn chủ tịch đã giới thiệu danh sách Ban kiểm phiếu

- Ông Trần Ngọc Phương, Phó trưởng Phòng KH – ĐT – Trưởng Ban
- Ông Phạm Quốc Huy, Phó GD Ban DA 97 – 99 Láng Hạ – Thành viên
- Ông Đoàn Văn Tú, Chuyên viên Ban DA 97 – 99 Láng Hạ – Thành viên
- Ông Phạm Đức Vinh, Chuyên viên Ban DA 97 – 99 Láng Hạ – Thành viên
- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu / 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐHĐCĐ

Đoàn chủ tịch đã trình chương trình và Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ và ĐHĐCĐ đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

IV. CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Các chỉ tiêu SXKD năm 2021

ĐVT: triệu đồng

Stt	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % hoàn thành so với KH năm 2021
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Giá trị đầu tư phát triển các dự án	147.322	16.590	11,26%
<i>1.1</i>	<i>Dự án Khu nhà ở Tân Thành</i>	10.600	539	5,1%

1.2	Dự án 97-99 Láng Hạ	11.285	11.285	100%
1.3	Dự án 59-63 Huỳnh Thúc Kháng	38.000	1.620	4,2%
1.4	Dự án C1 Thành Công	30.000	725	2.4%
1.5	Dự án xây dựng Chợ Giang	52.437	977	1.86%
1.6	Công tác phát triển dự án	2.000	0	
1.7	Di chuyển & Đầu tư trụ sở mới Công ty	3.000	1.444	48.13%
2	Doanh thu	89.780	19.138	21.31%
2.1	Dự án Khu nhà ở Tân Thành	13.860	0	
2.2	Dự án 97-99 Láng Hạ	66.780	17.537	26.26%
2.3	Doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác	9.140	1.601	17.51%
3	Lợi nhuận trước thuế	16.995	-39.078	
4	Lợi nhuận sau thuế	15.995	-39.403	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	7%	0%	

1.2 Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
I	Đầu tư phát triển	147.822	16.590	63.676
1	Đầu tư các dự án phát triển và xây dựng cơ bản	147.322	16.590	63.676
2	Đầu tư mua sắm TSCĐ + công cụ, dụng cụ	500		
II	Tổng doanh thu, thu nhập khác	89.780	19.138	86.463
1	Doanh thu từ các công trình, dự án	80.640	17.537	85.963
1.1	Dự án 97 Láng Hạ	66.780	17.537	67.579
1.2	Dự án khu nhà ở Dầu khí Tân thành	13.860	-	12.474
1.3	Dự án C1 Thành Công			5.910
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác	9.140	1.601	500

III	Giá vốn hàng bán	63.785	20.481	58.743
1	Giá vốn DA 97 - 99 Láng Hạ	56.985	20.481	51.943
2	Giá vốn DA Khu nhà ở Dầu khí Tân Thành	6.800		6.800
IV	Chi phí bán hàng và QLDN	9.000	9.620	10.800
V	Chi phí khác		28.115	
VI	Lợi nhuận			
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	16.995	(39.078)	16.920
2	Lợi nhuận sau thuế sau phân chia cho các bên liên danh, liên kết	11.587	(25.755)	7.907
VII	Cổ tức	7%	-	-
VIII	Các khoản phải nộp ngân sách	6.000	4.531	35.000

3. Các kiến nghị đề xuất.

- Thông qua việc tiếp tục chủ trương thoái vốn tại Công ty CP Phát triển nhân lực, Thương mại và Du lịch Viwaseen; Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ; Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến công tác thoái vốn tại 02 đơn vị nêu trên với mục tiêu bảo toàn vốn, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chi trả cổ tức còn lại của năm 2019 và cổ tức của năm 2020 khi đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật.

(Các nội dung khác theo như báo cáo số 47/2022/BC-PW ngày 16/05/2022)

2. Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty

(Chi tiết theo như báo cáo số 14/2022/BC-HĐQT ngày 16/05/2022)

3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.

(Chi tiết theo như báo cáo của Ban kiểm soát ngày 16/05/2022)

4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (Tờ trình số 10/2022/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022), với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
I	Tổng tài sản	280.914.883.795
1	Tài sản ngắn hạn	188.361.441.207
2	Tài sản dài hạn	92.553.442.588
II	Nguồn vốn	280.914.883.795

1	Nợ phải trả	193.293.757.267
2	Vốn chủ sở hữu	87.621.126.528
III	Kết quả kinh doanh	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.587.958.405
2	Lợi nhuận sau thuế	(25.755.409.121)

Kèm theo Báo cáo tài chính năm 2021 dạng đầy đủ (*Bảng cân đối kế toán; Kết quả SXKD; Lưu chuyển tiền tệ; Báo cáo của Kiểm toán độc lập; Thuyết minh báo cáo*), báo cáo số 48/2022/BC-PW ngày 16/05/2022 V/v Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong BCTC năm 2021.

(Tờ trình số 10/2022/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022 kèm theo)

5. Phê duyệt thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (Tờ trình số 11/2022/TTr-PW ngày 16/05/2022).

5.1 Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021: 1.720.239.841 đồng

5.2 Phương án chi trả tiền thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: thù lao được hưởng: 36.732.910 đồng/tháng (mức thù lao này đã bao gồm thuế TNCN) và được điều chỉnh phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương Công ty và được quyết toán tại Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, ngoài thù lao được hưởng Công ty sẽ chi thưởng cho thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm vào mỗi dịp Lễ, Tết ..., mức chi không quá: 20.000.000 đồng/người/lần. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi thưởng cho thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm vào mỗi dịp nêu trên căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và không được vượt quá mức chi được duyệt.

(Mức thù lao và thưởng trên của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm chưa bao gồm thuế TNCN phải nộp theo quy định)

6. Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 12/2022/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022).

ĐVT: VNĐ

A	Lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2021	(25.755.409.121)
B	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm trước chuyển sang	3.847.770.855
C	Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến năm 2021	(21.907.638.266)

D	Trích lập các Quỹ	0
F	Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối đến 31/12/2021	(21.907.638.266)

(Các nội dung khác theo như tờ trình số 12/2022/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022)

7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số 01/2022/TTr-BKS ngày 16/05/2022)

Danh sách các đơn vị được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE); Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên và giao Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán.

Trong trường hợp các đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên không tham gia kiểm toán BCTC năm 2022, uỷ quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

(Nội dung khác theo như nội dung tại Tờ trình số 01/2022/TTr-BKS ngày 16/05/2022)

8. Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở chính của công ty và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (Tờ trình số 13/2022/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022)

V. ĐHĐCĐ THẢO LUẬN

Cổ đông Tổng Công ty Đầu tư nước và môi trường (Viwaseen) – sở hữu 2.490.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 24,9% tổng cổ phần có quyền biểu quyết có văn bản số 300/CV-HĐQT ngày 17/05/2022 tham gia ý kiến về các nội dung, tài liệu trình ĐHĐCĐ năm 2022. Ông Đoàn Vũ Tiến đại diện trình bày với một số nội chính sau:

- Về kết quả SXKD, ĐTPT năm 2021 và KH năm 2022 đề nghị Công ty bổ sung thông tin và rà soát kỹ các dự án đầu tư đang và dự kiến sẽ thực hiện, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình Công ty, đảm bảo lợi ích của cổ đông, phù hợp với quy định của Công ty và pháp luật hiện hành;

- Về báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán: đề nghị Công ty có giải trình/làm rõ cho cổ đông về ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

- Về chi phí thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và dự toán chi phí thù lao năm 2022:

+ Căn cứ mức độ tăng trưởng của năng suất lao động, doanh thu, lợi nhuận để xem xét quyết định mức tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2021 và kế hoạch 2022.

+ Đề nghị Công ty xây dựng mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách năm 2022 để có cơ sở phê duyệt tiền lương tại ĐHĐCĐ năm sau.

Đoàn chủ tịch đã trả lời các ý kiến của cổ đông Tổng Công ty Viwaseen.

VI. ĐHĐCĐ NGHỈ GIẢI LAO

VII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH CỦA CÔNG TY

DHĐCĐ đã thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình:

1. Biểu quyết thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

2. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

3. Biểu quyết thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2021

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

4. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

5. Biểu quyết thông qua phê duyệt thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

6. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

7. Biểu quyết thông qua phê duyệt việc lựa chọn danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

8. Biểu quyết thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở sau khi thay đổi: VP3, Khu Văn phòng, Tầng 5B, tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024.37474510

Fax : 024.38431942

- Email: bdsdaukhi.pw@gmail.com

Website: www.petrowaco.vn

- Ủy quyền cho Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty: thực hiện các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính theo đúng các quy định của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

9. Biểu quyết thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty CP Bất động sản Dầu khí

- Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty tại mục 4 Điều 2 Chương 2: Địa chỉ trụ sở chính.

- Ủy quyền cho Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cập nhật nội dung liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty như nêu trên;

Kết quả:

- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: 3.682.200 cổ phần, tương ứng 3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 3.682.200 phiếu /3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- + Tổng số phiếu tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tại cuộc họp;

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐHĐCĐ, NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ

Căn cứ kết quả biểu quyết tại cuộc họp, các vấn đề đã được thông qua:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
2. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của HĐQT với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
5. Thông qua chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
7. Thông qua phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
8. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.
9. Thông qua sửa đổi mục 4 Điều 2 Chương 2 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 3.682.200 phiếu/3.682.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết.

Bà Dương Thị Lệ - Trưởng Ban Thư ký cuộc họp đã đọc Biên bản ĐHĐCĐ, dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ cho tất cả Đại hội cùng nghe.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, với tỷ lệ đồng ý thông qua 100%.

Theo Quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 có hiệu lực.

IX. BẾ MẠC

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Bất động sản Dầu khí kết thúc vào lúc 11h00' cùng ngày.

Ông Trần Ngọc Phương thay mặt Ban tổ chức tiến hành các nghi lễ bế mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí.

**T/M. BAN THƯ KÝ CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN**

Dương Thị Lệ

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Thế Sơn

